

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 107/2018/HS-ST

Ngày 30/10/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Bảng.

Ông Phạm Xuân Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Kiên - Thư ký tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:

Ông Luyện Văn Thông - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Công N - sinh ngày 06 tháng 10 năm 1992, tại xã H, huyện Y, tỉnh N. Nơi cư trú: Xóm 4, xã H, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam. Con ông Trần Huy Y và bà Phan Thị Q; vợ: Hồ Thị D, sinh năm 1995; con: Có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2018 đến nay. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 6 năm 2018 Trần Công N đi bộ từ nhà ra quốc lộ 7B thuê xe ôm chở đến khu vực xã P, huyện Y để mua ma túy sử

dụng. Đến nơi Trần Công N gặp và hỏi một người thanh niên (Không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) “anh có biết chỗ mô có đá không lấy cho em một ít”, người thanh niên trả lời “em lấy nhiều không”, Trần Công N nói “lấy cho em 200.000 đồng”. Trần Công N đưa cho người thanh niên 200.000 đồng và đợi ở khu vực sân vận động xã P. Một lúc sau người thanh niên quay lại và đưa cho Trần Công N 01 gói potylen bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy), Trần Công N cầm và bỏ vào túi quần bên trái đang mặc và bắt xe ôm về nhà nghỉ L thuộc xóm 1, thị trấn Y để sử dụng thì bị Công an huyện Yên Thành phát hiện bắt giữ.

Trong ngày 20/6/2018, cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành đã mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại (có sự chứng kiến của cán bộ kiểm sát huyện Yên Thành và bị cáo). Theo kết quả thì toàn bộ vật chứng 01 gói potylen bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) có trọng lượng cả bao bì là 19,815 gam. Sau khi loại bỏ bao bì số chất bột màu trắng có trọng lượng là 0,11 gam. Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành đã lấy 0,07 gam để giám định còn lại 0,04 gam đã niêm phong lại.

Theo kết luận giám định số: 871/KL-PC54 ngày 26 tháng 6 năm 2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An thì chất bột màu trắng thu giữ của Trần Công N gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamin).

Cáo trạng số: **99/VKS-HS ngày 20/9/2018** của VKSND huyện Yên Thành, Nghệ An truy tố Trần Công N về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo như sau:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Công N từ 12 đến 15 tháng.

- Vật chứng vụ án: Kiểm sát viên đề nghị xử lý theo quy định.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa công khai bị cáo Trần Công N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu

giữ được và kết luận giám định là hoàn toàn phù hợp với nhau. Cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến hành tố tụng điều tra như lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, ra các quyết định, lấy lời khai, hỏi cung bị can, trưng cầu giám định, kết luận giám định theo đúng các quy định của pháp luật. Xét thấy đã có đủ căn cứ kết luận Trần Công N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã quy kết.

Ma túy (Methamphetamin) mà Trần Công N tàng trữ có khối lượng 0,11 gam, chính vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tuy tố bị cáo theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Đây là một vụ án nghiêm trọng, hành vi của bị cáo không những xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt đúng mức với bị cáo để phục vụ cho nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trên địa bàn, địa phương. Đồng thời phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để có tác dụng giáo dục cùng và phòng ngừa riêng.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyên đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố bị cáo được tặng huân chương chiến công cần coi đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người mắc nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo N, Cơ quan điều tra chưa xác minh được lại lịch, địa chỉ cụ thể của người này do đó chưa có cơ sở để xử lý.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Trần Công N 0,11 gam ma túy (Methamphetamin), sau khi mở niêm phong lấy 0,07 gam gửi đi giám định còn lại 0,04 gam đã niêm phong trong một bì thư của công an huyện Yên Thành. Xét vật chứng là ma túy (Methamphetamin) là loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Trần Công N phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Công N **12 (Mười hai)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo ngày 20/6/2018.

Hội đồng xét xử còn áp dụng tạm giam 45 ngày đối với bị cáo Trần Công N để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy của Trần Công N 0,04 g (Không phải không bốn gam) ma túy (Methamphetamin) được niêm phong trong một bì thư của Công an huyện Yên Thành. Vật chứng hiện chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Công N phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H. Yên Thành
- TAND tỉnh Nghệ An
- THA DS H. Yên Thành
- Bị cáo; Người bị hại
- Người bào chữa
- Người có QLNVLQ
- lưu HS vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Sỹ Cường